

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM

**HƯỚNG DẪN NỘI DUNG
PHẠM VI THU, CHI TÀI CHÍNH
VÀ CÁC QUI ĐỊNH MỐI ĐỐI VỚI
CÔNG ĐOÀN CÁC CẤP
NĂM 2012**

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

LỜI GIỚI THIỆU

Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam vừa ban hành Quyết định số 1445/QĐ-TLĐ ngày 16-12-2011, về nội dung, phạm vi thu, chi tài chính công đoàn cơ sở. Để công đoàn các cấp có tài liệu tham khảo tìm hiểu chi tiết về các nội dung chính trong công tác thu, chi tài chính. Nhà Xuất Bản Lao Động xuất bản cuốn sách: **“HƯỚNG DẪN NỘI DUNG, PHẠM VI THU, CHI TÀI CHÍNH VÀ CÁC QUY ĐỊNH MỚI ĐỐI VỚI CÔNG ĐOÀN CÁC CẤP 2012”**

Nội dung cuốn sách gồm các phần sau:

Phần I: Tìm hiểu quy định về nội dung, phạm vi thu, chi tài chính công đoàn cơ sở (theo Quyết định 1445/QĐ-TLĐ).

Phần II: Hướng dẫn nội dung thu và phân phối nguồn thu tài chính của công đoàn cơ sở.

Phần III: Hướng dẫn nội dung, phạm vi chi tài chính công đoàn cơ sở.

Phần IV: Hướng dẫn công tác quản lý tài chính công đoàn cơ sở.

Phần V: Các quy định mới đối với công đoàn các cấp 2012.

Sách được in trên khổ giấy 20x28 bìa cứng, dày 500 trang. Hi vọng cuốn sách sẽ là tài liệu thiết thực dành cho quý cơ quan, đơn vị.

Trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc!

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

PHẦN I

TÌM HIỂU QUI ĐỊNH VỀ

NỘI DUNG, PHẠM VI THU, CHI

TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ

TÌM HIỂU QUI ĐỊNH VỀ NỘI DUNG, PHẠM VI THU, CHI TÀI CHÍNH CỦA CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ NĂM 2012

**TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
VIỆT NAM**

Số: 1445 /QĐ-TLĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH **Về việc ban hành Quy định về nội dung,** **phạm vi thu, chi tài chính công đoàn cơ sở**

ĐOÀN CHỦ TỊCH TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Công đoàn năm 1990; Điều lệ Công đoàn Việt Nam;
- Căn cứ Thông tư Liên tịch số 119/2004/TTLT- BTC- TLĐLĐVN ngày 8 tháng 12 năm 2004 của Bộ Tài chính-Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn trích nộp kinh phí Công đoàn; Thông tư số 17/2009/TT-BTC ngày 22 tháng 1 năm 2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích nộp kinh phí Công đoàn đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và văn phòng điều hành của phía nước ngoài trong các hợp đồng hợp tác kinh doanh;
- Theo đề nghị của Ban Tài chính Tổng Liên đoàn ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành Quy định về nội dung, phạm vi thu, chi tài chính công đoàn cơ sở.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1 tháng 1 năm 2012, thay thế Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 1375/QĐ-TLĐ ngày 16/10/2007 và Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 212/QĐ-TLĐ ngày 16/2/2009 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về nội dung, phạm vi thu, chi tài chính Công đoàn cơ sở.

Điều 3: Các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn; Công đoàn các cấp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH
(đã ký)

Đặng Ngọc Tùng

QUY ĐỊNH

Về nội dung và phạm vi thu, chi tài chính công đoàn cơ sở
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1445 /QĐ-TLĐ
ngày 16 /12/2011 của Tổng Liên đoàn LĐVN)

A- QUY ĐỊNH CHUNG

1- Thu, phân phối, sử dụng và quản lý Tài chính công đoàn cơ sở phải tuân thủ quy định của pháp luật và của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

2- Căn cứ chế độ chi tiêu tài chính của Nhà nước và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, nguồn kinh phí công đoàn cơ sở được sử dụng và thực tế hoạt động của đơn vị, Ban Chấp hành công đoàn cơ sở ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ theo nội dung và phạm vi chi tiêu của Quy định này và quy định mức chi cho phù hợp. Chi tiêu phải tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch.

3- Chênh lệch thu lớn hơn chi tài chính cuối năm của công đoàn cơ sở gọi là nguồn kinh phí tích lũy được chuyển sang năm sau để sử dụng.

B- QUY ĐỊNH CỤ THỂ .

I- Nội dung thu tài chính công đoàn cơ sở.

1-Thu kinh phí công đoàn (Mã số 22):

1.1- Thu kinh phí công đoàn của cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp trong nước theo Luật Công đoàn năm 1990 (Điều 16); Nghị định số 133-HĐBT ngày 20/4/1991 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) hướng dẫn thi hành Luật Công đoàn (Điều 20) và Thông tư số 119/2004/TTLT-BTC-TLĐLĐVN ngày 18/2/2004 của Bộ Tài chính - Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

1.2- Thu kinh phí công đoàn của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và văn phòng điều hành của phía nước ngoài trong các hợp đồng hợp tác kinh doanh theo Quyết định số 133/2008/QĐ-TTg ngày 1/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 17/2009/TT-BTC ngày 22/01/2009 của Bộ Tài chính.

2-Thu đoàn phí công đoàn (Mã số 23): Đoàn phí công đoàn do đoàn viên đóng theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam (Điều 39); Hướng dẫn số 82/HD-TLĐ ngày 1/6/2009 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

3- Thu khác (Mã số 24):

- Kinh phí do chủ doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị cấp mua sắm phương tiện hoạt động công đoàn, hỗ trợ kinh phí hoạt động cho công đoàn cơ sở; kinh phí tổ

chức các hoạt động phối hợp như: Tổ chức phong trào thi đua, hoạt động văn hoá, thể thao; tham quan du lịch, khen thưởng, phúc lợi,.. của CBCCVCLĐ và công nhân CBCCVCLĐ theo Luật Công đoàn năm 1990 (Điều 4,7,8,10,14); Nghị định số 133-HĐBT ngày 20/4/1991 (Điều 4,7,8,17) của Hội đồng Bộ trưởng (Nay là Chính phủ).

- Kinh phí hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho công đoàn cơ sở.

- Thu tổ chức hoạt động văn hoá, thể thao; nhượng bán, thanh lý tài sản của công đoàn, thu lãi tiền gửi ; tiền cổ tức được chia mua cổ phần của Công đoàn cơ sở theo quy định của Chính phủ.

II- Phân phối nguồn thu tài chính của công đoàn cơ sở.

1- Nguồn thu tài chính công đoàn phân phối cho công đoàn các cấp theo Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 1070/QĐ-TLĐ ngày 1/9/2011 của Tổng Liên đoàn

2- Nguồn thu đoàn phí, kinh phí công đoàn phân phối cho công đoàn cơ sở ban hành kèm theo Quyết định số 1070/QĐ-TLĐ được sử dụng tối đa 30% để chi lương cán bộ công đoàn chuyên trách, phụ cấp cán bộ công đoàn. Tối đa 10% tổng số kinh phí công đoàn cơ sở được sử dụng chi tham quan, du lịch; 10% chi trợ cấp khó khăn cho đoàn viên. Phần kinh phí còn lại giành cho các hoạt động khác do Ban Chấp hành công đoàn cơ sở quyết định, theo hướng ưu tiên kinh phí tổ chức các hoạt động phong trào của CBCCVCLĐ, đào tạo cán bộ, giám chi hành chính.

III- Nội dung, phạm vi chi tài chính công đoàn cơ sở.

1- Chi lương, phụ cấp và các khoản trích nộp theo lương của cán bộ công đoàn chuyên trách (Mã số 27).

- Lương, phụ cấp và các khoản trích nộp BHXH,BHYT,.. của cán bộ công đoàn chuyên trách cơ sở đơn vị HCSN, doanh nghiệp nhà nước theo Quyết định số 128/QĐ-TW ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Ban Bí thư TW (Khoá X) và hướng dẫn của Tổng Liên đoàn. Đối với cán bộ công đoàn chuyên trách công đoàn cơ sở công ty cổ phần khuyến khích áp dụng chế độ tiền lương theo Quyết định số 128/QĐ-TW của Ban Bí thư TW.

- Lương, phụ cấp của cán bộ công đoàn chuyên trách cơ sở khu vực ngoài Nhà nước theo Quy định tạm thời ban hành kèm theo Quyết định số 525/QĐ-TLĐ ngày 25/4/2010 và Hướng dẫn số 1049/HD-TLĐ ngày 4 tháng 7 năm 2011 của Tổng Liên đoàn.

2- Phụ cấp cán bộ công đoàn (Mã số 28).

- Phụ cấp của cán bộ công đoàn cơ sở thực hiện theo Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 1439 /QĐ-TLĐ ngày 14 /12/2011 của Tổng Liên đoàn..

3- Chi quản lý hành chính (Mã số 29).

- Chi hợp Ban Chấp hành công đoàn cơ sở, công đoàn bộ phận.
- Chi Đại hội công đoàn cơ sở, công đoàn bộ phận, bao gồm : Trang trí, in tài liệu, bồi dưỡng đại biểu dự hội nghị; nước uống,...
- Chi mua văn phòng phẩm, tài sản, dụng cụ làm việc của văn phòng công đoàn, chi sửa chữa nhà văn phòng làm việc của công đoàn, tiền bưu phí, công tác phí, nước uống, tiếp khách.

4- Chi huấn luyện, đào tạo cán bộ (Mã số 30)

- Chi thù lao giảng viên, bồi dưỡng học viên (Lớp huấn luyện tổ chức trong giờ làm việc, công đoàn cơ sở thương lượng với chủ sử dụng lao động chi tiền lương cho học viên), nước uống, tài liệu và các khoản chi hành chính khác của các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác công đoàn do công đoàn cơ sở tổ chức.
- Chi tiền công tác phí, tiền mua tài liệu, tiền lương trong những ngày dự tập huấn (nếu có) của cán bộ do công đoàn cơ sở được cử đi đào tạo, bồi dưỡng.

5- Chi hoạt động phong trào (Mã số 31):

5.1- Chi bảo vệ cán bộ, đoàn viên công đoàn, CBCCVCLĐ.

- Chi bồi dưỡng cho tư vấn, luật sư, chi hội thảo lấy ý kiến và bồi dưỡng người trực tiếp chuẩn bị giúp công đoàn cơ sở tham gia với doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị xây dựng định mức lao động, đơn giá tiền lương; thang bảng lương, quy chế trả lương, thưởng; xây dựng nội quy, Quy chế của doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị; ký thoả ước lao động tập thể; giải quyết tranh chấp lao động; Tham gia dự thảo về các chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến quyền lợi của CBCCVCLĐ.
- Chi hỗ trợ thuê luật sư bảo vệ cán bộ, đoàn viên công đoàn cơ sở khi thực hiện quyền đại diện bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của người lao động, của tổ chức công đoàn bị chủ doanh nghiệp sa thải, chấm dứt hợp đồng lao động, chuyển làm việc khác thu nhập giảm.
- Chi bồi thường trong trường hợp đình công bất hợp pháp do công đoàn cơ sở tổ chức gây thiệt hại cho chủ doanh nghiệp theo Bộ luật Lao động.

5.2- Chi tuyên truyền, giáo dục.

- Chi mua sách báo, tạp chí, ấn phẩm như: Báo Lao động, Tạp chí Lao động Công đoàn, Tạp chí Bảo hộ Lao động, sách, ấn phẩm của Nhà Xuất bản Lao động;.. phục vụ cho công tác tuyên truyền, giáo dục của công đoàn cơ sở.
- Chi tuyên truyền, vận động phát triển đoàn viên; tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; tuyên truyền về sức khoẻ sinh sản, kế hoạch hoá gia đình, phòng chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới, phòng chống tệ nạn xã hội trong CBCCVCLĐ.
- Chi phối hợp tổ chức học văn hoá cho CBCCVCLĐ.

- Chi thù lao báo cáo viên, nước uống thông thường cho người dự trong các buổi nói chuyện thời sự, chính sách, pháp luật,... do công đoàn cơ sở tổ chức.

- Chi tiền giấy, bút cho các hoạt động tuyên truyền trên bảng tin, phát thanh, báo tường của công đoàn cơ sở.

5.3- Chi về hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao:

- Chi hỗ trợ hoạt động phong trào xây dựng gia đình văn hoá, khu văn hoá; Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hoá. Chi tổ chức cho CBCVVCLĐ thưởng thức các hoạt động văn hoá, nghệ thuật.

- Chi hỗ trợ mua sắm phương tiện hoạt động văn nghệ, thể thao.

- Chi bồi dưỡng Ban tổ chức, vận động viên, diễn viên tham gia hội diễn văn nghệ, thi đấu thể thao do công đoàn cơ sở tổ chức; Chi bồi dưỡng cho vận động viên, diễn viên tham gia hội diễn, thi đấu thể thao do công đoàn cấp trên tổ chức.

5.4- Chi khen thưởng.

- Chi tiền thưởng kèm theo các hình thức khen thưởng cho cán bộ, đoàn viên công đoàn. Chi khen thưởng hoạt động chuyên đề; khen thưởng hội thi, hội diễn, thi đấu thể thao.

Việc khen thưởng cán bộ, đoàn viên, khen thưởng chuyên đề,... thực hiện theo Quy chế khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 777/QĐ-TLĐ ngày 26/5/2004 và Hướng dẫn số 649/HD-TLĐ ngày 29/4/2011 của Tổng Liên đoàn.

- Chi khen thưởng thu, nộp đoàn phí, kinh phí công đoàn theo Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 1071/QĐ-TLĐ ngày 1/9/2011 của Tổng Liên đoàn.

5.5- Chi phối hợp tổ chức các hoạt động.

- Chi phối hợp với chủ doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị tổ chức hoạt động thi đua; chi bồi dưỡng ban tổ chức, thí sinh của công đoàn cơ sở tham gia hội thi do công đoàn cơ sở tổ chức; Bồi dưỡng thí sinh tham gia hội thi do công đoàn cấp trên tổ chức.

- Chi phối hợp với cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tổ chức ngày Quốc tế thiếu nhi, tết trung thu cho con CBCCVCLĐ của công đoàn cơ sở.

6- Chi thăm hỏi, trợ cấp khó khăn (Mã số 33).

- Chi thăm hỏi CBCCVCLĐ ốm đau, thai sản, tai nạn, gia đình có việc hiếu (bố, mẹ bên vợ, bên chồng; vợ, chồng, con) và việc hi (cưới) của đoàn viên công đoàn.

- Chi trợ cấp khó khăn cho đoàn viên công đoàn gặp khó khăn, hoạn nạn do tai nạn lao động, tai nạn rủi ro, thiên tai, bệnh tật hiểm nghèo, hoạn nạn gây tổn thất về sức khoẻ, tài sản.

- Chi trợ cấp cán bộ công đoàn cơ sở tổ chức đình công theo quy định của pháp luật, hoạt động bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động, bị chủ sử dụng

lao chăm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn, chuyển làm việc khác thu nhập giảm.

- Chi tặng quà sinh nhật cho đoàn viên công đoàn.

7- Chi khác (Mã số 35):

- Chi hoạt động xã hội của công đoàn cơ sở: Giúp CBCCVCLĐ và đoàn viên công đoàn các đơn vị khác bị thiên tai bão lụt, chất độc màu da cam, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

- Chi phối hợp tổ chức cho CBCCVCLĐ đi tham quan, du lịch.

- Chi phối hợp tổ chức, hỗ trợ cho con CBCCVCLĐ gửi trẻ, học mẫu giáo .

- Chi khen thưởng, động viên con CBCCVCLĐ học giỏi, đạt giải trong các kỳ thi trong nước và quốc tế.

- Chi cộng tác viên có nhiều đóng góp, hỗ trợ cho hoạt động của công đoàn cơ sở.

IV- Công tác quản lý tài chính công đoàn cơ sở.

Quản lý tài chính, tài sản công đoàn cơ sở thực hiện theo Quy chế quản lý tài chính công đoàn ban hành kèm theo Quyết định số 1070/QĐ-TLĐ ngày 1/9/2011 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Chế độ kế toán đơn vị HCSN ban hành kèm theo Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

V- Một số khoản chi công đoàn cơ sở cần phân biệt.

- Chi tổ chức phong trào thi đua, học văn hoá, hoạt động văn nghệ, thể thao, tham quan du lịch, phúc lợi của CBCCVCLĐ và chăm lo, tổ chức các hoạt động phúc lợi cho con CBCCVCLĐ là trách nhiệm của chủ doanh nghiệp , Thủ trưởng cơ quan, đơn vị sử dụng quỹ phúc lợi, quỹ của cơ quan, đơn vị để chi theo điều 4, điều 7, điều 8, điều 10 Luật Công đoàn năm 1990. Tài chính công đoàn chỉ chi cho hoạt động phối hợp, động viên.

- Phương tiện hoạt động của công đoàn cơ sở do chủ doanh nghiệp, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức có trách nhiệm cung cấp (không thu tiền) theo điều 14, Luật Công đoàn năm 1990.

- Tiền lương ngạch, bậc, chức vụ, phụ cấp lương của cán bộ công đoàn chuyên trách do tài chính công đoàn chi.

- Tiền lương trả theo kết quả sản, xuất kinh doanh của cán bộ chuyên trách công đoàn trong doanh nghiệp Nhà nước do doanh nghiệp chi trả theo Quyết định số 128/QĐ-TW ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Ban Bí thư TW (Khoá X); Hướng dẫn số 36-HD/BTCTW ngày 27/1/2005 của Ban Tổ chức TW (Khoản A mục III); Khoản 1, điều 6, Thông tư số 27/2010/TT-BLĐTBXH ngày 14/9/2010 của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội.

- Tiền lương trả theo kết quả sản xuất kinh doanh của cán bộ công đoàn chuyên trách khu vực ngoài nhà nước thực hiện theo thoả ước lao động tập thể của doanh nghiệp, quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị và Quy định tạm thời ban hành kèm theo Quyết định số 525/QĐ-TLĐ ngày 25/4/2010 của Tổng Liên đoàn.

- Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân do doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị chi theo Thông tư số 40/2006/TTLT-BTC -BTTUBTWMTTQVN-TLĐĐVN ngày 12 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính- Ban Thường trực UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

- Hoạt động bình đẳng giới và hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ do doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị chi theo Thông tư số 191/2009/TT-BTC ngày 1/10/2009 của Bộ Tài chính.

VI- Khen thưởng và xử lý vi phạm.

1- Khen thưởng:

Công đoàn cơ sở, cán bộ, đoàn viên công đoàn thực hiện tốt Quy định về nội dung và phạm vi thu, chi tài chính công đoàn cơ sở sẽ được công đoàn cấp trên khen thưởng theo Quy chế khen thưởng của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2- Xử lý vi phạm.

Công đoàn cơ sở, cán bộ, đoàn viên công đoàn vi phạm Quy định về nội dung, phạm vi thu chi tài chính công đoàn cơ sở, sử dụng tài chính công đoàn cơ sở sai mục đích, lãng phí, tham ô tùy mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

TM/ ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH
(đã ký)

Đặng Ngọc Tùng